

của Thủ tướng Chính phủ, các doanh nghiệp thuộc loại hình này vẫn hoạt động bình thường.

4. Chỉ có Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh thành phố trực thuộc trung ương mới có quyền sáng lập (đề nghị thành lập) và được ký quyết định thành lập doanh nghiệp Nhà nước sau khi các cơ quan có thẩm quyền đã thẩm định hồ sơ và thông báo bằng văn bản đồng ý cho phép thành lập.

Sau khi doanh nghiệp Nhà nước được thành lập, Bộ trưởng không phân cấp cho các viện, trường trực thuộc Bộ quản lý một số doanh nghiệp nói trên. Đối với các doanh nghiệp địa phương cũng không có sự phân cấp quản lý cho huyện, quận; riêng Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, nếu thấy cần thiết, có thể xem xét để ủy nhiệm cho Ủy ban Nhân dân quận quản lý và chịu trách nhiệm trước Ủy ban Nhân dân thành phố đối với số doanh nghiệp nhất định.

5. Trong xí nghiệp liên hợp, cần cần nhắc chặt chẽ để tạo điều kiện hoạt động thuận lợi cho các đơn vị thành viên có quy mô lớn hoặc ở xa Văn phòng của xí nghiệp liên hợp theo hướng:

a) Nếu trong thực tế đơn vị hoạt động như một pháp nhân độc lập, về mặt công nghệ sản xuất không nhất thiết nằm trong xí nghiệp liên hợp thì phải làm thủ tục thành lập theo Nghị định 388-HDBT.

b) Nếu vẫn là thành viên của xí nghiệp liên hợp có tư cách pháp nhân không đầy đủ thì các đơn vị này không phải làm lại thủ tục thành lập và đăng ký theo Nghị định số 388-HDBT, mà vẫn tiếp tục hoạt động theo cơ chế hiện hành; Giám đốc (Tổng Giám đốc) xí nghiệp liên hợp phải chịu trách nhiệm trước cơ quan chủ quản cấp trên về toàn bộ hoạt động của các đơn vị thành viên này.

6. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Bộ trưởng Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước; Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân

tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quán triệt tầm quan trọng của việc thành lập và đăng ký lại doanh nghiệp Nhà nước; đồng thời coi đây là một trong những công tác trọng tâm của ngành và địa phương mình, tập trung chỉ đạo để hoàn thành nhiệm vụ này đúng hạn định trên, không kéo dài thêm.

K.T. Thủ Tướng Chính Phủ
Phó Thủ tướng
TRẦN ĐỨC LƯƠNG

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 12-TTg ngày 17-10-1992 về công tác phòng chống sốt rét ở Tây Nguyên.

Hiện nay, bệnh sốt rét ở Tây Nguyên đang phát triển rất nghiêm trọng. Theo báo cáo của Bộ Y tế trong 9 tháng đầu năm 1992, số người chết do sốt rét ở Tây Nguyên đã lên tới 507 người, chiếm 50,2% tổng số người chết do sốt rét của cả nước trong năm nay; Số người mắc bệnh sốt rét là 92.398 người, chiếm 20% tổng số người mắc bệnh sốt rét trong cả nước. Với số dân chưa đến 3 triệu người, số người mắc bệnh sốt rét và chết do sốt rét của các tỉnh Tây Nguyên như vậy là rất cao.

Để kịp thời ngăn chặn sự phát triển nghiêm trọng của bệnh sốt rét ở các tỉnh Tây Nguyên. Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Ủy ban Nhân dân các tỉnh Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk và Bộ Y tế báo cáo ngay (trong tháng 10 năm 1992) cho Thủ tướng Chính phủ rõ nguyên nhân của tình hình sốt rét đặc biệt là tình hình nhiều người chết vì sốt rét ở địa phương, khuyết điểm và trách nhiệm của các cấp chính quyền và ngành y tế trong việc này.

2. Bộ Y tế có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo công tác chống sốt rét trên toàn địa bàn Tây Nguyên, huy động mọi lực lượng của Trung ương và địa phương, thành lập các đội cơ động đi đến từng buôn, bản để phun hoặc tắm hóa chất diệt muỗi và điều trị sốt rét cho dân. Bộ tăng thêm kinh phí mua thuốc, hóa chất bảo đảm kịp thời yêu cầu phòng chống sốt rét ở Tây Nguyên.

3. Ủy ban Nhân dân các tỉnh Tây Nguyên có trách nhiệm phối hợp với Bộ Y tế triển khai công tác phòng chống bệnh sốt rét ở địa phương, thành lập ngay các đội y tế lưu động để tiến hành kịp thời các biện pháp phòng chống sốt rét, tổ chức nắm tình hình sốt rét kịp thời và chính xác, nhất là ở những huyện, xã, bản ở vùng cao, vùng xa, vùng biên giới.

Ủy ban Nhân dân tỉnh phải trích ngân sách địa phương để đáp ứng nhu cầu chi cho các việc phun, tắm và vận chuyển hóa chất, cấp đủ chỉ tiêu kinh phí cho các bệnh viện, nhất là bệnh viện tuyến huyện, để có đủ số thuốc thông thường, phương tiện hồi sức cấp cứu tối thiểu và các điều kiện cần thiết để điều trị người bệnh.

Các cơ quan Nhà nước phối hợp chặt chẽ với Hội Chữ thập đỏ và các đoàn thể nhân dân ở địa phương làm công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân thực hiện các biện pháp phòng chống sốt rét theo hướng dẫn của cán bộ y tế.

4. Các Bộ, Tổng cục có các công, nông, lâm trường, xí nghiệp và các đơn vị đóng trên địa bàn Tây Nguyên có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Nhân dân các tỉnh Tây Nguyên và ngành y tế để làm công tác phòng chống sốt rét đối với nhân dân địa phương và đối với cán bộ, công nhân, nhân viên của ngành hoạt động ở địa phương.

5. Nếu thật cần phải bổ sung kinh phí chống sốt rét năm 1992, Bộ Y tế làm việc trực tiếp với Bộ Tài chính để giải quyết cụ thể.

Kể từ tháng 10 năm 1992, yêu cầu đồng chí Bộ trưởng Bộ Y tế và các đồng chí Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh hàng tháng báo cáo với Thủ tướng Chính phủ diễn biến tình hình sốt rét, những kết quả đã đạt được, những khó khăn cần giải quyết trong công tác phòng chống sốt rét ở Tây Nguyên.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN KHÁNH

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 13-TTg ngày 19-10-1992 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chủ trương cấm nhập khẩu và lưu thông thuốc lá của nước ngoài trên thị trường nước ta.

Việc nhập lậu và buôn bán trái phép thuốc lá ngoại từ chỗ lén lút, gần đây trở thành công khai, ngang nhiên thách thức bộ máy quản lý Nhà nước và gây hậu quả xấu về kinh tế - xã hội. Nhìn chung các ngành, các địa phương đã buông lỏng quản lý và thiếu nghiêm túc trong việc tổ chức thực hiện chủ trương cấm nhập khẩu và lưu thông thuốc lá của nước ngoài trên thị trường nước ta.

Đây là một khuyết điểm nghiêm trọng, các ngành, các cấp phải nghiêm khắc kiểm điểm và kịp thời chấn chỉnh lực lượng, áp dụng những biện pháp kiên quyết nhằm sớm khắc phục tình hình trên. Trước mắt, phải tập trung chỉ đạo giải quyết mấy vấn đề cấp bách sau đây: